

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 02/10/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu TRƯỜNG NGUYỄN STAR (NT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 6711 ngày 27/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 30/9/2026 Tổng số: Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **8453.99** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thương, Phạt : Không

Thời gian tàu mở máng: 14h20 Ngày 30/9/2026
Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng: 07h Ngày 02/10/2026
Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

3.1 **Trường nguyên ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **23288.71** Tấn Cấm 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu cập cầu: 22h Ngày 29/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 17h30 Ngày 01/10/2026
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Huy Mạnh và cầu nổi Tín thành.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy Mạnh & Công ty CPTMDV Logistic QN .

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Trường nguyên sky** KV Con Ong **26 300** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 07h35 Ngày 30/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 04/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	23 000	Cấm 6A.1	16 700	13 700	3 000	6 300	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	3 300	Cấm 6A.1	3 300	3 300			
	Tổng cộng:	26 300		20 000	17 000	3 000	6 300	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nết 01.

Cầu Hòn nét 01 nóng máy, tàu dừng hoạt động từ 02h30 ngày 02/10 chờ sửa chữa.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty TTHG bố trí phương tiện: TĐ 38- CG xong, SH 07 xong, SH 09 xong, TĐ 36- CG, QN 1176 đang bốc.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: SH 08 xong.

3.2 MV Việt thuận ocean KV Con Ong **44 000** Tấn Cắm 3B.2- Formosa Hà tĩnh

Thời gian tàu mở máng: 14h50 Ngày 28/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 05/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	44 000	Cắm 3B.2	35 300	29 000	6 300	8 700	
	Tổng cộng:	44 000		35 300	29 000	6 300	8 700	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 02 và cầu nổi Tín thành.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả & Công ty CPTMDV Logistic QN .

Công ty KV Đá bạc bố trí phương tiện: CÔ 18 xong, QN 8801 xong, QN 8858 xong, NB 8565 xong, CP 22 xong,

CÔ 19 xong, QN 7583 xong, BN 2366 xong, CÔ 14 xong, CÔ 10 xong, QN 8434 bốc dỡ, QN 8801 cm chờ bốc.

CP 20 rót hàng, QN 8617, QN 7583 rót hàng.

3.3 Việt thuận 26- 03 KV Con Ong **25 600** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 15h Ngày 30/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	5 600	Cắm 6A.1	5 600	5 600			
2	Công ty TTHG	20 000	Cắm 6A.1	20 000	14 100	5 900		
	Tổng cộng:	25 600		25 600	19 700	5 900		

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Cty TTHG bố trí đủ phương tiện: QNL TĐ 09 đang bốc, SH 10 xong, HD 3965 xong, TĐ 37- CG xong, HL 76cm chờ bốc.

Cty KVCP bố trí đủ phương tiện: VT TĐ 05 xong, VTTĐ 02 xong.

3.4 Quang vinh 188 KV Cảng chính **22 800** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 11h Ngày 02/10/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 02/10/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	22 800	Cắm 6A.1		12 481		10 319	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	22 800			12 481		10 319	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 Quang vinh Diamond KV Con Ong **23 000** Tấn Cắm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu MV UNITY SAKURA (HMS- Cty CPKDTMB)** TBGT số : 6747 ngày 29/9/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 03/10/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
 - Loại than: Than nhiệt xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
 Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(bao gồm ngày lễ, chủ nhật)
 Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)
- Đơn vị tham gia nhận than:
 Công ty TTCÔ 10 000 Tấn
- 1.2 **Tàu MV CHARIKLIA JUNIOR (SLT- Cty CPXNK)** TBGT số : 6702 ngày 25/9/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 04/10/2026 Tổng số: **15 000** Tấn
 - Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
 Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày trong đk thời tiết tốt tính cả ngày lễ, chủ nhật
 Phạt dỡ hàng chậm: 15 000 USD(không thưởng)
- Đơn vị tham gia nhận than:
 Công ty TTCÔ 10 000 Tấn
 Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)** TBGT số : 6336 ngày 09/9/2026
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 03/10/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
 - Loại than: Than cục 4B.3 Số lượng: **5 000** Tấn
 Tốc độ bốc rót: CQD
 Thương, Phạt : Không
- Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn Nguồn tồn kho

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

- | | | | |
|---|---------|-----------|----------------------|
| 1 | TĐ 19-4 | 2 758 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |
|---|---------|-----------|----------------------|

3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:

* Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:

- | | | | |
|---|---------|-----------|-------------------------|
| 1 | NB 8218 | 3 100 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Ninh bình |
| 2 | NB 6695 | 4 004 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Ninh bình |
| 3 | TĐ 19-4 | 2 800 Tấn | Cám 4A.1- Đạm Hà bắc |

* Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:

- | | | | |
|---|--------------------|------------|---------------------------|
| 1 | Hải nam 88 | 23 000 Tấn | Cám 5A.10- Điện Vũng áng |
| 2 | Việt thuận 235 | 22 750 Tấn | Cám 5A.10- Điện Vũng áng |
| 3 | Việt thuận 235 -01 | 23 000 Tấn | Cám 5A.14- Điện Vũng áng |
| 4 | Trường nguyên star | 23 300 Tấn | Cám 5A.10- Điện Vũng áng |
| 5 | Việt thuận 215- 06 | 20 600 Tấn | Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1 |

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

